

ÔN TẬP KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN LẦN 3 – MÔN TOÁN 11 – TUẦN 13

A. Hình thức: 4 phần

1/ Trắc nghiệm nhiều phương án:	6 câu	3 điểm
2/ Trắc nghiệm đúng sai:	1 câu	2 điểm
3/ Trắc nghiệm trả lời ngắn:	2 câu	2 điểm
4/ Tự luận:	1 bài	3 điểm

B. Nội dung kiến thức: 3 bài

Bài 10: Đường thẳng và mặt phẳng trong không gian

Bài 11: Hai đường thẳng song song

Bài 12: Đường thẳng song song với mặt phẳng

ĐỀ THAM KHẢO

KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN LẦN 3 – MÔN TOÁN 11 – TUẦN 13

HỌ VÀ TÊN:-----LỚP 11A..... STT:-----.

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. *Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 6. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.*

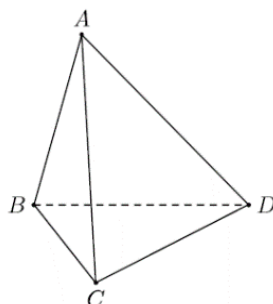
Câu 1. Trong không gian, cho 4 điểm không đồng phẳng. Có thể xác định được bao nhiêu mặt phẳng phân biệt từ các điểm đã cho?

- A. 6. B. 4. C. 3. D. 2.

Câu 2. Các yếu tố nào sau đây xác định một mặt phẳng duy nhất?

- A. Ba điểm phân biệt. B. Một điểm và một đường thẳng.
C. Hai đường thẳng cắt nhau. D. Bốn điểm phân biệt.

Câu 3. Cho tứ diện $ABCD$ như hình bên dưới. Mệnh đề nào sau đây đúng?

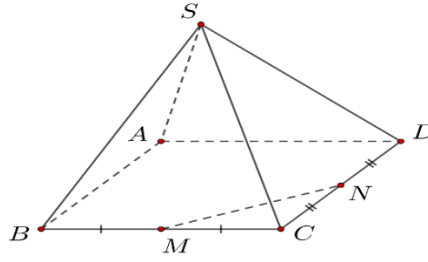


- A. AB và CD cắt nhau. B. BD và AC cắt nhau.
C. BD và AC chéo nhau. D. BC và AD song song.

Câu 4. Cho đường thẳng a song song với mặt phẳng (α) . Nếu (β) chứa a và cắt (α) theo giao tuyến là b thì a và b là hai đường thẳng

- A. cắt nhau. B. trùng nhau. C. chéo nhau. D. song song với nhau.

Câu 5. Cho hình chóp $S.ABCD$ có đáy $ABCD$ là hình bình hành. Gọi M , N lần lượt là trung điểm các cạnh BC , CD . Giao điểm của đường thẳng MN với mặt phẳng (SAB) là



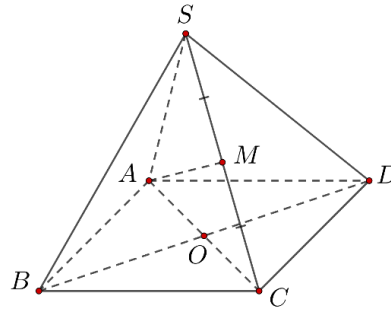
A. Giao điểm của MN và AB .

B. Giao điểm của MN và SA .

C. Giao điểm của MN và SB .

D. Giao điểm của MN và AM .

Câu 6. Cho hình chóp $S.ABCD$ có đáy $ABCD$ là hình bình hành tâm O . Gọi M là trung điểm của SC . Giao điểm của AM với mặt phẳng (SBD) là



A. Giao điểm của AM và SB .

B. Giao điểm của AM và SD .

C. Giao điểm của AM và BD .

D. Giao điểm của AM và SO .

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Trong mỗi ý a), b), c), d) thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Cho hình tứ diện $ABCD$. Lấy E, F, G lần lượt là các điểm thuộc cạnh AB, AC, BD sao cho EF cắt BC tại I và EG cắt AD tại J . Mỗi mệnh đề sau đúng hay sai?

a) Bốn điểm A, B, C, D đồng phẳng.

b) Giao điểm của đường thẳng EG và mặt phẳng (ACD) là điểm I .

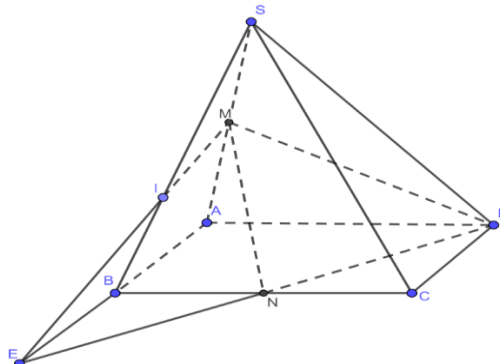
c) Giao tuyến của hai mặt phẳng (EFG) và (BCD) là đường thẳng GI .

d) Ba đường thẳng JF, CD và IG đồng quy.

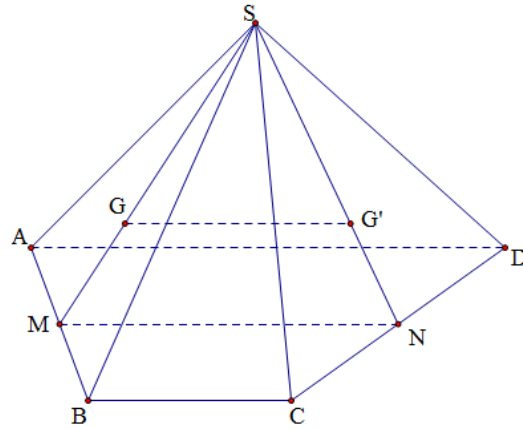
PHẦN III. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2.

Câu 1. Cho hình chóp $S.ABCD$ có đáy $ABCD$ là hình bình hành. Gọi M, N lần lượt là trung điểm của cạnh SA, BC . Giao điểm của mặt phẳng (MND) và SB là I . Tính giá trị gần

đúng của $\frac{SI}{SB}$.



Câu 2. Cho hình chóp $S.ABCD$ có đáy $ABCD$ là hình thang ($AD // BC$). Gọi M, N lần lượt là trung điểm của AB và CD , G, G' lần lượt là trọng tâm tam giác SAB và SCD . Có bao nhiêu mặt phẳng song song với GG' .



Phần IV. Tự luận:

Cho hình chóp $S.ABCD$ có đáy $ABCD$ là hình bình hành tâm O . Gọi M là trung điểm của SC .

- Tìm giao tuyến của 2 mp (SAB) và mặt phẳng (SCD) .
- Chứng minh MO song song (SAB) .
- Gọi G là trọng tâm tam giác ABC , K là giao điểm của đường thẳng SD và mặt phẳng (AGM) . Tính tỉ số $\frac{KS}{KD}$.

----HẾT----